

Số: 212/KH-THPT DVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường
giai đoạn 2020 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quận 9 lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Trường THPT Dương Văn Thì xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Trường THPT Dương Văn Thì được thành lập theo Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2019 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành. Trường nằm trên khu đất có tổng diện tích là 15.425m² (diện tích đất xây dựng trường học là 13.875m²), phía đông Nam và Đông Bắc giáp dự án Sài Gòn Villas Hill, phía Tây Nam giáp đường Lã Xuân Oai, phía Tây Bắc giáp dự án trường Mầm non Tăng Nhơn Phú A.

Năm 2019, trường mới xây dựng giai đoạn 01 (diện tích đất xây dựng là 8.267m²) được Ban Quản lý đầu tư và xây dựng công trình Quận 9 bàn giao đưa vào sử dụng vào tháng 8 năm 2019, bao gồm khối nhà chính 1 trệt, 03 lầu gồm 24 phòng học được bố trí như sau: dãy A (gồm 12 phòng học, 01 thư viện); dãy B là khu hành chính, văn phòng; phòng sinh hoạt GV, 01 phòng học, 02 phòng vi tính, 01 phòng bộ môn anh văn, 01 phòng thực hành công nghệ; dãy C gồm 11 phòng học, 01 căn tin, 04 phòng thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ. Công trình phụ gồm cổng chính, nhà bảo vệ, tường rào, bể nước ngầm sinh hoạt; bể nước ngầm dùng cho PCCC, trạm xử lý nước thải.

Năm học 2019-2020 là năm học đầu tiên, Trường THPT Dương Văn Thì có 42 cán bộ - giáo viên – nhân viên và tuyển sinh được 507 học sinh (12 lớp 10). Trường mới xây dựng và đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2019 nên có cơ

sở vật chất đều mới, khang trang, sạch, đẹp. Trường tọa lạc tại số 161 Đường Lê Xuân Oai, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP.Hồ Chí Minh.

Trường THPT Dương Văn Thì là trường mới nhất trong số 05 trường THPT công lập của Quận 9 - đang phát triển thành Thành phố mới Thủ Đức. Trong xu thế hội nhập và phát triển, trường THPT Dương Văn Thì xây dựng chiến lược phát triển giáo dục nhà trường từng bước tiếp cận với giáo dục tiên tiến trong khu vực và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao - có đạo đức, tri thức và kỹ năng trong tương lai. Với sự phấn đấu nỗ lực vươn lên không ngừng của đội ngũ thầy cô và học sinh, trường sẽ là ngôi trường tự hào với truyền thống rèn đức luyện tài, xứng đáng là nơi để phụ huynh có thể gửi gắm niềm tin cho tương lai con em mình, nơi chấp cánh cho những ước mơ bay cao, bay xa.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV)

1.1 Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	TC/THPT
1	Ban Giám hiệu	2	2	2	2		2	0		
2	TLTN	1	0	1	1			1		
3	Kế toán	1	1	1	1			1		
4	Thủ quỹ	1	1	0	1			1		
5	Thư viện	1	1	0	1			1		
6	Văn thư	1	1	0	1				1	
7	CNTT	1	0	0	1					1
8	VP (HV-GV)	1	1	0		1				1
9	Y tế	0	0	0		0				0
10	Bảo vệ	3	0	0		3				3
11	Phục vụ	3	3	0		3				3
12	Khác (GT)	1	1	0		1				1
Tổng cộng		16	11	4	8	8	2	3	2	9

1.2 Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	6	4	0	6	0	2	4	0	
2	Văn	6	5	3	6	0	3	3	0	
3	Ngoại ngữ	6	4	0	6	0	1	5	0	
4	Lý	4	0	3	4	0	1	3	0	
5	Hóa	4	0	0	4	0	1	3	0	
6	Sinh	3	3	0	2	0	1	2	0	
7	Sử	2	2	0	2	0	1	1	0	
8	Địa	2	2	1	2	0	0	2	0	
9	Tin học	2	2	1	2	2	2	2	0	
10	GDCD	2	2	2	2	0	0	2	0	
11	Công nghệ	1	1	0	1	0	0	1	0	
12	TD	3	2	0	3	0	0	3	0	
13	GDQP	2	2	0	2	0	0	2	0	
Tổng cộng		43	29	10	43	2	13	32	0	0

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp	Số HS lưu ban	Nghèo,	Hòa nhập	Con TBình
		Tổng	Nữ	Dân tộc			cận nghèo		
10	10	437	235	4 (1*)	43.7	01	6	4 (3 nặng)	
11	11	484	239	10 (3*)	44	0	(14) 7/7	2 (nhẹ)	1 (3/4)

3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng STEM	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng, hành	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
------------------	--------------	---------------------	---------------	------------------	--------------------------	------------------	-----------------------

					chính		
13.407 m ²	24 (8.6 x 7.6 = 65.36 m ²)	4 (L-H-S- CN)	1	2	14	228.7 m ²	0

4. Thành tích

- Năm học đầu tiên 2019 - 2020, nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện đổi mới chỉ đạo quản lí, đổi mới dạy và học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBGVNV về thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chức quán triệt thật kỹ lưỡng định hướng giáo dục của nhà trường, các chương trình giáo dục mũi nhọn cần phải tập trung để tạo thương hiệu riêng cho nhà trường. Đặc biệt chú trọng tới mục tiêu CT GDPT mới để GV và HS có tâm thế tiếp cận sớm nhất.

- Những tiến bộ nổi bật: Các tổ chuyên môn đã tập trung vào việc đổi mới HS theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề, bồi dưỡng học sinh giỏi,... ngay từ đầu năm học. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp, GDKNS, hướng nghiệp, trải nghiệm sáng tạo, các Hội thi và các câu lạc bộ được triển khai có hiệu quả, trang bị thêm kiến thức kĩ năng sống và sân chơi bổ ích cho HS. Đã sử dụng phần mềm để quản lý điểm và đánh giá xếp loại học lực học sinh đảm bảo chính xác.

* **Xếp loại 2 mặt GD:** Lên lớp thẳng: 479 em (97.96%). Thi lại: 10 Hs (2.04%).

HSG cuối năm được đề nghị khen thưởng: 101 em (20,65%); HSTT: 226 em (45.38%).

+ Học lực: 479 HS/489 (97,96%) Học sinh trên TB; 10 (2.04%) Hs thi lại – rèn luyện hè. Trong đó: - Giỏi: 82 (tỉ lệ 16.77%). - Khá: 218 (44.58%). - TB: 179 (36.61%). - Yếu: 10 (2.04%)

+ Hạnh kiểm: 476/489 (97.34%) xếp loại HK khá-tốt; 11 em xếp loại HK TB (2,25%); 02 em (0.41%) xếp loại HK yếu.

+ Tốt: 443 (tỉ lệ 90.8%). - Khá: 33 (tỉ lệ 6.75%).- TB: 11 (tỉ lệ 2.25%).

* **Hoạt động phong trào thể thao:**

+ Giải II – cuộc Thi KHKT cấp thành phố môn Sinh học;

+ Giải III: Cuộc thi HKPD cấp TP môn: đẩy gậy, cử tạ.

+ Giải II toàn cụm 8 trong Hội trại 9/1 dành cho HS THPT tiêu biểu trên địa bàn Q9, Q2, QTĐ.

+ 4 hs đạt HSG môn GDQP-AN cấp TP.

+ Tin học MOS: 109/254 (tỉ lệ 42.91%) Hs đăng ký thi lấy Chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế và kết quả 100% HS đạt chứng chỉ. (84/109 Hs xét khen thưởng: 9 Hs đạt điểm tuyệt đối 1000đ, 37 em đạt điểm từ 950đ-dưới 1000đ; 38 em đạt từ 900đ-dưới 950đ).

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

1.1 Học sinh

- Năng động, tích cực trong các hoạt động phong trào, các hoạt động xã hội.

- Có khát vọng vươn lên.

- Cha mẹ học sinh quan tâm tới việc học tập và rèn luyện của học sinh, tạo điều kiện cho trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2 Đội ngũ giáo viên

- 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 09 giáo viên trình độ thạc sĩ và 3-4 giáo viên đang học cao học, hầu hết đều có năng lực tốt về chuyên môn và tâm huyết với nghề.

- Tuổi đời từ 22 đến 46 tuổi với tinh thần đoàn kết, nhiệt tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và có tinh thần làm việc nhóm rất tốt.

- Ở các tổ chuyên môn đều có các giáo viên đầu tàu về chuyên môn giảng dạy.

1.3 Về cơ sở vật chất – tài chính

- Cơ sở vật chất khang trang, các phòng học, phòng bộ môn, phòng lab, phòng vi tính, thư viện, thí nghiệm diện tích đều đạt chuẩn; Môi trường thông thoáng, xanh – sạch – đẹp; vị trí địa lý thuận lợi.

- Tài chính năm đầu tiên và năm thứ hai phụ thuộc vào ngân sách cấp; sau khi đạt đủ 3 khối lớp, trường sẽ xây dựng quy chế tự chủ tài chính một phần theo quy định.

1.4 Lãnh đạo – quản lý

- Đội ngũ lãnh đạo có trình độ trên chuẩn, có trách nhiệm, có quyết tâm đổi mới quản lý và xây dựng chất lượng giáo dục toàn diện.

- Các hoạt động giáo dục, hoạt động tổ chuyên môn, hoạt động các bộ phận, đoàn thể đều có quy chế hoạt động và thực hiện nề nếp theo tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- Phong trào thi đua, khen thưởng đã trở thành động lực khuyến khích, động viên giáo viên, công nhân viên và học sinh luôn phấn đấu đạt các kết quả cao nhất.

Các hoạt động quản lý trong nhà trường đều hướng tới mục tiêu xây dựng thương hiệu và vì sự phát triển nhà trường.

2. Điểm yếu

2.1 Học sinh

- Trường mới thành lập nên uy tín và thương hiệu chưa được công nhận, không thể thu hút học sinh bằng với trường đã có bề dày lịch sử. Dẫn đến chất lượng đầu vào luôn thấp hơn so với các trường lân cận, có thương hiệu.

- Điểm chuẩn tuyển sinh vào lớp 10 thấp, 17.75đ (chỉ hơn 01 trường có thi tuyển trong Quận 9, 05 trường toàn thành phố).

- Học sinh chưa có phương pháp tự học tốt, khả năng học tập nhóm chưa được phát huy, thái độ học tập chưa toàn diện.

- Một số học sinh còn có những biểu hiện chưa chấp hành tốt các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, nội quy nhà trường và tinh thần quần tập thể chưa cao.

2.2 Giáo viên

Một số ít giáo viên còn hạn chế ở các mặt sau:

- Còn thiên về dạy chữ, ít quan tâm về dạy người, chưa coi trọng việc giáo dục đạo đức tư tưởng và hình thành lối sống đẹp cho học sinh.

- Thiếu quan tâm trong xây dựng quan hệ tương tác giữa dạy và học.

- Đa phần là giáo viên trẻ kinh nghiệm giảng dạy chưa có, khả năng quản lý lớp còn hạn chế; chưa lựa chọn phương pháp dạy học thích hợp, chưa quan tâm hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

2.3 Cơ sở vật chất – tài chính

- Nguồn thu còn hạn chế nên thiếu kinh phí cho các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng, các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ.

2.4 Lãnh đạo – quản lý

- Cán bộ quản lý còn thiếu về số lượng, cách thức quản lý còn khá mềm dẻo, chưa thật quyết đoán.

- Hiệu quả công tác chưa đều giữa các thành viên trong cán bộ quản lý. Công tác kiểm tra, giám sát chưa được phát huy hiệu quả.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

1.1. Cơ chế - chính sách

- Quan điểm của Đảng “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” nên hiện nay đã có nhiều chính sách ưu tiên và tập trung cho giáo dục.

- Nghị quyết 05/2005/NQ-CP của chính phủ về xã hội hóa các hoạt động giáo dục, là cơ sở pháp lý để huy động mọi nguồn lực.

- Nghị quyết 43/2006/ NQ-CP quy định “Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập”, giúp nhà trường trong chủ động trong tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động trong trường hiệu quả nhất.

1.2. Về kinh tế - văn hóa - xã hội

- Ngân sách của Thành phố Hồ Chí Minh được giao chính sách đặc thù, trong đó có ngành giáo dục, tạo điều kiện cho đội ngũ Thầy cô giáo an tâm với ngành nghề;

- Việc quận 9 nằm trong dự án phát triển lên Thành phố mới Thủ Đức tạo nhiều cơ hội hơn cho các đối tác đầu tư vào giáo dục, chất lượng và đời sống người dân được cải thiện sẽ tăng đầu tư cho giáo dục.

- Phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học tập của học sinh nên luôn ủng hộ các biện pháp nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thuận trong các cuộc vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Các trường Trung học cơ sở trong quận có mối quan hệ tốt với trường và chất lượng đào tạo được tăng lên, góp phần nâng cao chất lượng tuyển sinh của trường.

2. Thách thức

- Thu nhập hiện nay vẫn chưa đáp ứng với đời sống đội ngũ nhà giáo nên chưa tạo động lực để đội ngũ toàn tâm toàn ý với trường, với học sinh.

- Các Trường ngoài công lập thu hút một bộ phận giáo viên có kinh nghiệm với mức thù lao cao, ảnh hưởng tới tâm lý giảng dạy và các hoạt động chung của nhà trường.

- Những tiêu cực trong dạy thêm – học thêm vẫn còn, là nguy cơ tác động xấu đến quan hệ thầy trò, quan hệ gia đình – nhà trường, ảnh hưởng xấu đến kết quả giáo dục.

- Các ảnh hưởng tiêu cực của xã hội, văn len lỏi tác động vào nhà trường.

- Học sinh bị ảnh hưởng tiêu cực khá lớn từ Internet, game online.

- Phần lớn cha mẹ học sinh của trường là người lao động phổ thông, người dân nhập cư nên thu nhập đời sống khó khăn, không ổn định, ảnh hưởng tới việc thu kinh phí của nhà trường.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được

- Trong năm học 2019 - 2020, nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong việc thực hiện đổi mới chỉ đạo quản lý, đổi mới dạy và học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CB-GV-NV về thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chức quán triệt thật kỹ lưỡng định hướng giáo dục của nhà trường, các chương trình giáo dục mũi nhọn cần phải tập trung để tạo thương hiệu riêng cho nhà trường. Đặc biệt chú trọng tới mục tiêu CT GDPT mới để GV và HS có tâm thế tiếp cận sớm nhất.

- Những tiến bộ nổi bật: Các tổ chuyên môn đã tập trung vào việc đổi mới HS theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề, bồi dưỡng học sinh giỏi,... ngay từ đầu năm học. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp, GDKNS, hướng nghiệp, trải nghiệm sáng tạo, các Hội thi và các câu lạc bộ được triển khai có hiệu quả, trang bị thêm kiến thức kỹ năng sống và sân chơi bổ ích cho HS. Đã sử dụng phần mềm Vietschool để quản lý điểm và đánh giá xếp loại học lực học sinh đảm bảo chính xác.

2. Mặt chưa đạt được

- Một số bộ môn, giáo viên chưa triệt để đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn đôi khi còn bị chi phối bởi công việc hành chính chung.

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho công tác giảng dạy, quản lý các HĐ.

- Một số HS do chất lượng đầu vào thấp nên chưa thực sự có ý chí, quyết tâm học. Khả năng tự học của HS rất hạn chế.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

- Rút kinh nghiệm, chỉ đạo quyết liệt về việc cần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy HS làm trung tâm đối với mọi giáo viên.

- Sắp xếp công việc khoa học, xác định nhiệm vụ trọng tâm mang tính chiến lược trong năm học để ưu tiên thực hiện.

- Duy trì có hiệu quả mối quan hệ nhà trường gia đình - xã hội để quản lý, giáo dục HS.

- Kiến nghị ban lãnh đạo các cấp thúc đẩy xây dựng tiếp Dự án xây dựng Trường THPT Dương Văn Thi giai đoạn 2 để trường đi vào hoạt động ổn định trong những năm tới.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Tầm nhìn

Trường THPT Dương Văn Thi trở thành một trong những trường THPT thuộc top đầu của Quận 9 mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên và học sinh luôn có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng và khát vọng vươn lên.

II. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, mỗi học sinh đều có đạo đức tốt và có cơ hội phát triển kỹ năng và tư duy sáng tạo.

III. Hệ thống giá trị cơ bản, cốt lõi

- Tính trung thực, lòng yêu nước, lòng biết ơn và tinh thần trách nhiệm.
- Tính chủ động, sáng tạo và thích ứng.
- Khả năng hòa nhập, hợp tác, chia sẻ.
- Khát vọng vươn lên.

IV. Phương châm hành động

- Nắm vững và thực hiện nghiêm túc các Công văn chỉ đạo của cấp trên.
- Quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất và luôn có cái nhìn khách quan tiến bộ trước các hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng lực, phẩm chất toàn diện cho HS.
- Phát huy sức mạnh tập thể, tinh thần đoàn kết của đội ngũ cán bộ công nhân viên. Chú trọng mối quan hệ gắn bó giữa nhà trường, phụ huynh và các tổ chức đoàn thể để nâng cao chất lượng giáo dục. Có biện pháp giáo dục thiết thực trong toàn hội đồng sư phạm.
- Tập trung phát triển những thế mạnh, những vốn có tích cực của nhà trường về mặt: đội ngũ, tinh thần ý thức trách nhiệm, sự ham học hỏi, nỗ lực tiếp cận hướng mới; sự sáng tạo, lòng yêu mến con người, công việc...
- Xây dựng kế hoạch các công việc chi tiết, phù hợp với năng lực đội ngũ và điều kiện cụ thể của nhà trường.
- Lấy học sinh làm trung tâm trong chương trình giáo dục tổng thể. Chú trọng kết hợp giáo dục tri thức, giáo dục đạo đức cùng việc giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh để góp phần phát triển năng lực toàn diện cho các em trong thời đại mới.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Làm thế nào để chất lượng toàn diện của học sinh có sự chuyển biến rõ rệt để phát triển năng lực người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập. Đẩy mạnh khả năng sử dụng ngoại ngữ đặc biệt là tiếng anh trong học tập và vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh phổ thông Việt Nam. Đặc biệt học sinh được trang bị học vấn cơ bản, những hiểu biết ban đầu về công nghệ và nghề phổ thông, được học một cách liên tục và hiệu quả chương trình ngoại ngữ mới (tiếng Hàn, tiếng Nhật) để có trình độ ngoại ngữ ngang bằng với các nước trong khu vực; Cùng với việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh đại trà, đẩy mạnh chất lượng học sinh đầu cao đẳng - đại học; những học sinh có năng khiếu được

chú trọng đào tạo và bồi dưỡng một cách toàn diện để trở thành vốn quý của đất nước.

II. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu quan trọng của nhà trường là phải đào tạo những con người phát triển toàn diện với những phẩm chất theo hệ giá trị cơ bản nêu trên. Trong suốt quá trình học tập, người học phải đạt được những yêu cầu cơ bản là phải biết, làm, hợp tác và tự hoàn thiện. Trên cơ sở đó, nhà trường sắp xếp thứ tự các ưu tiên:

- Xây dựng và dần hoàn thiện hệ thống các quy chế (tổ chức, hoạt động, dân chủ, chỉ tiêu nội bộ...), nội quy, tiêu chí thi đua... theo hướng dẫn của ngành và các cơ quan nhà nước có liên quan.

- Duy trì sĩ số học sinh; ổn định, tăng dần và giữ vững hiệu suất đào tạo, phấn đấu đạt 98% vào năm 2024. Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh; nâng dần chất lượng chuyên môn; Tỷ lệ học sinh đậu đại học 30%/1 năm; luôn giữ vững tốt nghiệp THPT cao hơn thành phố; tăng dần chất lượng học sinh đầu vào; tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi 5%/năm; giảm tỷ lệ học sinh yếu kém xuống còn dưới 2% vào năm học 2023 – 2024. Phấn đấu đạt chuẩn vào năm học 2023 – 2024 và giữ vững, ổn định đến năm 2024. Nâng tỷ lệ học sinh giỏi các cấp trong từng năm.

- Triển khai và nâng dần chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động giáo dục phối hợp để tăng cường giáo dục kỹ năng sống; góp phần hình thành và từng bước hoàn thiện hệ giá trị cơ bản của trường.

- Xây dựng, hoàn thiện và dần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Phấn đấu đến năm 2024 trình độ giáo viên trên chuẩn là 30%.

Từng bước củng cố cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 đạt chuẩn hiện đại về cơ sở vật chất, hoàn thiện xây dựng nhà trường giai đoạn 2.

III. Chỉ tiêu

- Tổ chức hoạt động chuyên môn (giảng dạy, học tập) theo chương trình, hướng dẫn của Bộ, của Sở trên nguyên tắc lấy học sinh làm trung tâm. Thực hiện linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, các biện pháp quản lý học sinh; triển khai tốt các biện pháp kiểm tra, đánh giá, phát huy tối đa năng lực của cá nhân (CB, GV, NV, HS).

- Tổ chức tốt các hoạt động chuyên đề chuyên môn (thao giảng, dự giờ, thi GVĐG các cấp, thi HSG các cấp, thi Olympic, kiểm tra định kỳ...) các hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động của các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên); xây dựng quy trình và nề nếp hoạt động của các Hội đồng tư vấn (Hội

đồng trường, Hội đồng chuyên môn, Hội đồng thi đua – khen thưởng, Hội đồng kỷ luật...); tổ chức hiệu quả hoạt động của các ban chức năng (Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban an toàn trường học, Ban giáo dục sức khỏe...).

- Tăng cường công tác rèn luyện đội ngũ. Bồi dưỡng chính trị, chuyên môn cho đội ngũ CB, GV, NV.

- Tham mưu cho các cấp lãnh đạo (Sở, Quận), phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương (UBND Phường), Ban đại diện cha mẹ học sinh để đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nhiều nguồn lực (nhân lực, tài lực, vật lực...) phục vụ cho quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường.

- Khai thác, sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm dạy học trực tuyến, công nghệ số,... một cách hữu hiệu.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quản lý tinh gọn, hợp lý, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và hiệu quả.

- Hoàn thiện cơ chế tự chủ tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, tạo sự hợp lý trong thu nhập của người lao động. Tìm kiếm giải pháp tích cực để tăng thu nhập cho giáo viên – công nhân viên.

- Xây dựng hệ thống thông tin giáo dục hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển.

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

1.1 Định hướng

Cơ cấu, tổ chức đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, được chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, có cơ cấu hợp lý và đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

1.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Có đủ nhân sự cho ban lãnh đạo nhà trường (Ban Giám Hiệu, Chi Ủy), các tổ chuyên môn, các bộ phận và các đoàn thể chính trị trong nhà trường.

- Hình thành và thực hiện kế hoạch hoạt động của các ban chuyên trách và các ban kiêm nhiệm khác.

1.3 Giải pháp

- Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ kế cận đủ năng lực và phẩm chất để kịp thời bổ sung cán bộ quản lý nhằm đáp ứng vị trí, nhiệm vụ công tác.

- Các tổ chức chuyên môn có đủ tổ trưởng, tổ phó đáp ứng về tiêu chuẩn, phẩm chất, đạo đức chính trị, có trình độ chuyên môn cao, trẻ, có sức khỏe, năng động và trách nhiệm.

- Các tổ trưởng bộ phận trong nhà trường có năng lực, trách nhiệm và kinh nghiệm trong công việc.

- Các đoàn thể chính trị (Chi bộ - Công đoàn - Đoàn thanh niên) trong từng nhiệm kỳ có đủ nhân sự, đủ tiêu chuẩn được bầu chọn.

- củng cố, bổ sung kịp thời nhân sự ở các ban công tác trong nhà trường như Hội đồng trường – Ban công tác chính trị tư tưởng – Hội đồng thi đua khen thưởng – Ban thanh tra nhân dân – Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn phòng chống cháy nổ - Ban đại diện cha mẹ học sinh, đáp ứng yêu cầu về cơ cấu tổ chức và thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

2.1 Định hướng

Xây dựng nhà trường có môi trường giảng dạy tốt, có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, có chất lượng giảng dạy và học tập ngang bằng các trường của thành phố, với phương pháp giáo dục coi trọng việc khuyến khích động viên học sinh học tập, lấy học sinh làm trung tâm, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân (dạy học cá thể) và phương pháp làm việc nhóm.

Tăng cường các chương trình tạo thế mạnh, điểm đặc biệt của nhà trường như dạy học STEM, tiếng Hàn, tiếng Nhật, Tin học MOS,...để tăng cường các kỹ năng mềm cho học sinh.

2.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác, tăng thực hành, rèn luyện khả năng tự học, giáo dục đức tính tự giác trong học tập và trong thi cử cho học sinh.

- Tăng cường đổi mới trong kiểm tra đánh giá theo hướng học sinh hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức, biết biểu đạt chính kiến.

- Thực hiện tốt việc dạy học tự chọn, tận dụng các điều kiện để bố trí dạy học hai buổi/ngày.

- Tăng cường phối, kết hợp với các đơn vị, trung tâm uy tín để thực hiện việc giảng dạy, tài trợ các chương trình giáo dục cho nhà trường.

2.3 Biện pháp thực hiện

- Xây dựng, thống nhất mục đích yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá công tác chuyên môn.

- Tổ chức giảng dạy đủ các môn học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình môn học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện trực quan, phương tiện nghe nhìn, sử dụng hợp lý giáo án điện tử, thực hiện đầy đủ thí nghiệm thực hành trong giờ học.

- Cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học.

- Tổ chức hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, nhất là cho học sinh lớp 10, giúp học sinh làm quen điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường.

- Tăng cường khả năng nghe nói của học sinh học ngoại ngữ, thông qua các hoạt động ngoại khóa như tổ chức thường xuyên sinh hoạt câu lạc bộ Anh ngữ, Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi chọn học sinh giỏi, các kỳ thi do trường, trung tâm Anh ngữ tổ chức, tăng cường giờ rèn luyện nghe – nói và tổ chức kiểm tra định kỳ.

Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, kế hoạch dự giờ thăm lớp của giáo viên, tổ chức thao giảng, hội thảo chuyên đề cấp trường, cụm trường, hội thi giáo viên dạy giỏi...

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

3.1 Định hướng

Nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ, phát triển đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, mỗi thầy cô giáo không ngừng nâng cao lòng yêu nghề, tinh thần tự học, tự rèn luyện và tinh thần sáng tạo trong giảng dạy. Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

3.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Rà soát, quy hoạch, bổ sung đội ngũ trong 5 năm (2019 - 2024) tạo điều kiện ổn định về nhân sự, xây dựng củng cố lực lượng kế cận.

- Từng bước trẻ hóa đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao.

- Đẩy mạnh phong trào tự học, tự nâng chuẩn, tinh thần sáng tạo trong giảng dạy.

- Xây dựng lòng yêu nghề, tận tâm, trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.

3.3 Biện pháp thực hiện

- Thường xuyên bồi dưỡng bồi dưỡng năng lực hoạt động cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên theo các hoạt động chuyên đề.

- Tổ chức cho giáo viên - công nhân viên trường quán triệt và thực hiện có hiệu quả các bài học đổi mới nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, củng cố, phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc phát hiện, chấn chỉnh, thúc đẩy đội ngũ nhà giáo ngày càng phát triển và hoàn thiện.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên học nâng chuẩn đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên đội ngũ, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ và phát triển - Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội ngũ, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho người lao động.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

4.1 Định hướng

Là ngôi trường có cảnh quan xanh - sạch đẹp - an toàn - văn minh, có đủ điều kiện về cơ sở vật chất - trang thiết bị để tổ chức các hoạt động dạy và học, các hoạt động ngoại khóa - hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu nâng cao giáo dục toàn diện.

4.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Đầu tư sửa chữa hoàn thiện các trang thiết bị phòng học.
- Tu bổ, tăng cường trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, phòng dạy nghề, phòng tin học, thư viện.
- Sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn tài chính cho các hoạt động giáo dục (giảng dạy, bồi dưỡng, ngoại khóa...)

4.3 Biện pháp thực hiện

- Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí nhà nước và các nguồn kinh phí khác trong việc tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.

- Đầu tư mua sắm sách vở, tài liệu cho thư viện, tăng cường đầu sách phục vụ cho việc tham khảo, nghiên cứu và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Thường xuyên bổ sung tủ sách pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách rèn luyện nhân cách, học làm người và tủ sách cho việc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Thường xuyên thực hiện chế độ bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, tránh hư hỏng xuống cấp nặng, không để xảy ra mất mát, thường xuyên củng cố hệ thống cây xanh, bồn hoa... tạo cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp và hài hòa.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn đóng góp.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

5.1 Định hướng

Tăng cường tạo lập, tích lũy, lưu trữ và khai thác hiệu quả, khoa học, kịp thời hệ thống thông tin trong nhà trường phục vụ cho công tác quản lý, công tác giảng dạy, học tập và công tác thông tin liên lạc giữa nhà trường và gia đình.

5.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Sử dụng chương trình quản lý nhà trường bằng tin học để thống nhất và thông suốt thông tin giữa các bộ phận giáo viên - công nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường số lượng, chất lượng thông tin và khai thác hiệu quả Website của nhà trường.

- Cập nhật, phân loại, lưu trữ, tập hợp các thông tin, số liệu đảm bảo tính chính xác, đầy đủ để khai thác.

5.3 Biện pháp thực hiện

- Hình thành nhóm phụ trách công tác thông tin, truyền thông và mạng lưới cộng tác viên ở tổ chuyên môn, bộ phận và đoàn thể.

- Hình thành quy chế hoạt động trong công tác thông tin - truyền thông.

- Xây dựng danh mục các loại hồ sơ, loại thông tin được thu nhập, lưu trữ để phục vụ cho các nhiệm vụ trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện từng năm học, tạo điều kiện về trang thiết bị, chế độ bồi dưỡng ...

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

6.1 Định hướng

Thực hiện tốt cơ chế tự chủ tài chính, quy chế thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực lãng phí, thực hiện ba công khai về tài chính, tranh thủ mọi nguồn để tăng nguồn thu cho các hoạt động giáo dục.

6.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước.

- Sử dụng hiệu quả, hợp lý, công bằng cho các khoản chi trong nhà trường.

- Ổn định các nguồn thu dịch vụ, các nguồn thu khác cho quỹ phúc lợi tập thể và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

6.3 Biện pháp thực hiện

- Hằng năm hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ về định mức thu chi và quỹ thu nhập tăng thêm, công khai minh bạch về chế độ, chính sách thu chi.

- Hoàn thiện công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm để chủ động trong thực hiện, nhằm tiết kiệm và thực hiện kiểm tra giám sát hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ các quy chế quy định về công tác tài chính, ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác thanh tra theo quy định.

- Tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, các nhà tài trợ, các nhà mạnh thường quân, các cựu học sinh và các tổ chức khác để tăng nguồn thu cho các hoạt động giáo dục.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

7.1 Định hướng

Xây dựng nhà trường có môi trường sư phạm, môi trường văn hóa lành mạnh, học sinh năng động, có sức khỏe, có kỹ năng thích hợp để hòa nhập, tích cực trong các hoạt động, nhất là hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng, rèn luyện năng lực thích ứng với nghề nghiệp tương lai.

7.2 Nhiệm vụ cụ thể

- Rèn luyện học sinh có ý thức về sinh hoạt tập thể, tích cực tham gia các hoạt động phong trào của trường, lớp, các hoạt động xã hội.
- Giáo dục học sinh có ý thức trách nhiệm, tinh thần tập thể.
- Định hướng nghề nghiệp cho học sinh, nhất là đối với học sinh lớp 12, giúp các em chọn nghề, ngành học phù hợp với năng lực, năng khiếu bản thân.

7.3 Biện pháp thực hiện

- Tổ chức ngoại khóa theo các mục tiêu về giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục giới tính, giáo dục truyền thông phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống...
- Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ đội nhóm, các sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoại khóa tham quan dã ngoại.
- Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề hàng tháng ở các lớp.

Tổ chức cho học sinh lớp 10 và 11 nghe báo cáo học tập các chuyên đề về hướng nghiệp định hướng nghề nghiệp tương lai, công tác tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh đại học, cao đẳng hàng năm cho học sinh khối 12.

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hội đồng trường

Sau mỗi năm học, Hội đồng trường rà soát điều chỉnh “chiến lược” và “chương trình hành động” theo yêu cầu, điều kiện thực tế của nhà trường; phê duyệt kế hoạch hoạt động của năm học tiếp theo (do Hiệu trưởng đề xuất) nhằm thực hiện thành công, có hiệu quả bản chiến lược này.

2. Đối với lãnh đạo trường

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ “Chiến lược” để xây dựng chương trình hành động cho cả giai đoạn 2020 - 2025 và kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng năm học trình Hội đồng trường xem xét, ra nghị quyết thực hiện.

- Mỗi cá nhân, các tổ bộ môn, trưởng các bộ phận, các ban chức năng (theo Quyết định của Hiệu trưởng) có trách nhiệm cụ thể hóa chương trình hành động bằng việc tham mưu cụ thể các biện pháp thực hiện kế hoạch theo từng năm học. Đề xuất khắc phục những nội dung còn bất cập không phù hợp hoặc bổ sung những nội dung phát sinh theo yêu cầu phát triển hàng năm của trường.

3. Đối với các tổ chức, đoàn thể

- Tăng cường vai trò công tác Đoàn trong các hoạt động theo chức năng, phối với Ban Giám Hiệu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, chăm lo thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động.

- Tập trung giáo dục Đoàn viên - học sinh sống có lý tưởng - có ước mơ hoài bão tốt đẹp.

- Tổ chức các phong trào, các hoạt động truyền thống, các hoạt động giáo dục phẩm chất, nhân cách để rèn luyện học sinh trở thành con người mới có lý tưởng, năng động, tự tin.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm” và “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

5. Đối với học sinh

- Học sinh thực hiện tốt Nội quy nhà trường và tích cực tham gia các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, văn hóa, giáo dục pháp luật. Tuyên truyền giáo dục về việc “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh*”; lòng yêu nước, chủ quyền quốc gia, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, tài nguyên, sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm. Giáo dục an toàn giao thông, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục phòng chống ma túy, Aids, dịch bệnh.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

- Dựa vào các văn bản pháp lý, bổ sung điều chỉnh các tiêu chuẩn đánh giá thi đua khen thưởng sát thực tế, phù hợp với điều kiện và việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường được thông qua hội nghị cán bộ công chức hàng năm.

- Quy trình đánh giá: cá nhân tự đánh giá - Tổ trưởng đánh giá - Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét đánh giá - Kết luận.

E. KẾT LUẬN

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THPT Dương Văn Thị giai đoạn 2020 – 2025. Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Thành phố Thủ Đức./.

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Trúc